

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Thư ký phiên họp: Ông Giang Tiến Hiệp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật" theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Hà Văn P, sinh năm 1962, trú tại: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt - có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hà Thị K, sinh năm 1990, trú tại: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Hà Văn C, sinh năm 1998, trú tại: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

3. Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại chỉ: Bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn Cương - Chức vụ: Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Mường Khoa (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu ông Hà Văn P đều trình bày:

Ông Hà Văn P có con gái là Hà Thị K, sinh ngày 08/10/1990. Ngày 20/7/2015 chị Hà Thị K và anh Hà Văn C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện. Chị K, anh C đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào sổ đăng ký số 38/2015, quyển số 01/2015 ngày 20/7/2015. Tuy nhiên ông P được biết thực tế anh C sinh ngày 06/9/1998 và các giấy tờ tùy thân của anh C đều thể hiện sinh ngày 06/9/1998. Như vậy tại thời điểm kết hôn anh Hà Văn C chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Quá trình chung sống chị K và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân mấy năm nay, vì vậy ông P làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị K và anh C.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị K đều trình bày: Anh C và chị K đăng ký kết hôn vào ngày 20/7/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện. Tại thời điểm làm thủ tục đăng ký kết hôn, do không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Cán bộ tư pháp yêu cầu anh C và chị K tự điền vào mẫu tờ khai thông tin cá nhân, vì anh C chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nên anh C đã khai ngày sinh là ngày 22/5/1995. Sau đó Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa đã cấp giấy chứng nhận kết hôn cho anh, chị ghi là Hà Văn C, sinh ngày 22/5/1995 và Hà Thị K, sinh ngày 08/10/1990.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh C, chị K chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 03 năm, năm 2017 chị K đi xuất khẩu lao động, đến năm 2021 thì trở về địa phương và vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, do vậy chị K và anh C đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Do mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị K nhất trí với yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của ông P và đề nghị Tòa án hủy đăng ký kết hôn trái pháp luật giữa chị K và anh C.

Quá trình chung sống chị K và anh C có 02 con chung là cháu Hà Anh V, sinh ngày 27/01/2015 và cháu Hà Thị Thanh T, sinh ngày 03/02/2017, cả 02 cháu hiện đang ở với chị và bố mẹ đẻ của chị tại bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên từ năm 2017 đến nay. Sau khi hủy kết hôn trái pháp luật, chị K đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con và không đề nghị anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Hà Văn C: Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã thông báo thụ lý việc dân sự, triệu tập anh Hà Văn C đến Tòa án để làm việc nhưng anh C có tình vắng mặt mà không có lý do.

* Quá trình giải quyết việc dân sự, Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên trình bày ý kiến:

Tại thời điểm chị Hà Thị K và anh Hà Văn C làm thủ tục đăng ký kết hôn thì anh C và chị K không cung cấp được giấy tờ tùy thân, do đó UBND xã đã yêu cầu anh C, chị K thực hiện việc tự khai thông tin cá nhân và cam đoan về những thông tin đã khai. Căn cứ vào bản tự khai của anh C, chị K, UBND xã Mường Khoa đã tiến hành đăng ký kết hôn cho chị K, anh C theo quy định. Nay ông Hà Văn P yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh C và chị K, sau khi đối chiếu và kiểm tra lại thông tin của anh C, UBND xã Mường Khoa nhận thấy tại thời điểm kết hôn anh C không đủ tuổi kết hôn, việc đăng ký kết hôn giữa chị K và anh C là kết hôn trái pháp luật, do vậy UBND xã Mường Khoa nhất trí với yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của ông Hà Văn P.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, xác định: Anh Hà Văn C, sinh ngày 22/5/1995 và anh Hà Văn C sinh ngày 06/9/1998 là cùng một người, ngày tháng năm sinh chính xác của anh Hà Văn C là ngày 06/9/1998.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên họp, phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên áp dụng: khoản 1 Điều 29, Điều 367, 369 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 8, Điều 10, 11, 12 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Thông tư liên tịch số 01 ngày 06/01/2016 để chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hà Văn P: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Hà Thị K và anh Hà Văn C, kiến nghị UBND xã Mường Khoa ghi chú vào sổ hộ tịch về việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh C và chị K. Giao 02 con chung là cháu Hà Anh V, sinh ngày 27/01/2015 và cháu Hà Thị Thanh T, sinh ngày 03/02/2017 cho chị Hà Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Hà Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người liên quan và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Đây là yêu cầu về hủy kết hôn trái pháp luật do việc đăng ký kết hôn được thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Hà Văn P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa và chị Hà Thị K đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, anh Hà Văn C đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành mở phiên họp là đúng theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật: Chị Hà Thị K, sinh ngày 08/10/1990 và anh Hà Văn C, sinh ngày 06/9/1998 đăng ký kết hôn ngày 20/7/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Tuy nhiên tại thời điểm kết hôn anh Hà Văn C mới được 16 tuổi 10 tháng 14 ngày, như vậy tại thời điểm đăng ký kết hôn anh C chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Đến thời điểm hiện tại, anh C, chị K đã đủ tuổi kết hôn, quá trình chung sống anh C, chị K có nhiều mâu thuẫn và sống ly thân với nhau từ năm 2021 đến nay. Quá trình chung sống chị K và anh C có 02 con chung là cháu Hà Anh V, sinh ngày 27/01/2015 và cháu Hà Thị Thanh T, sinh ngày 03/02/2017.

Việc kết hôn giữa anh Hà Văn C và chị Hà Thị K là vi phạm vào Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và là kết hôn trái pháp luật. Nhận thấy việc yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của ông Hà Văn P là có căn cứ, chị Hà Thị K cũng đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Hà Văn C, do vậy căn cứ Điều 8, Điều 10 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và điểm b, khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp chấp nhận yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của ông Hà Văn P.

[3] Về hậu quả pháp lý của việc kết hôn trái pháp luật.

Do việc kết hôn giữa anh Hà Văn C và chị Hà Thị K vi phạm Điều 8 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và là kết hôn trái pháp luật nên kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, anh Hà Văn C và chị Hà Thị K phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về con chung: Anh C, chị K có 02 con chung là cháu Hà Anh V, sinh ngày 27/01/2015 và cháu Hà Thị Thanh T, sinh ngày 03/02/2017. Chị Hà Thị K có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Xét thấy con chung của anh C, chị K đang ở cùng với chị K và bố mẹ đẻ của chị K từ năm 2017 đến nay, các cháu được chăm sóc, nuôi

dưỡng đầy đủ. Tính đến thời điểm giải quyết vụ việc cháu Hà Anh V đã trên 7 tuổi, Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu V, nếu chị K và anh C không còn ở với nhau thì cháu V có nguyện vọng muốn được ở cùng với chị K. Hơn nữa anh Hà Văn C tuy đã biết việc Tòa án thụ lý giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh C và chị K nhưng cố tình không đến Tòa án để làm việc, không có văn bản gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc nuôi con cũng phần nào thể hiện sự thiếu trách nhiệm của người cha đối với các con khi quan hệ hôn nhân giữa anh và chị K khi đang được Tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy, để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho sự phát triển về thể chất cũng như tinh thần của các cháu, cần giao cháu Hà Anh V, sinh ngày 27/01/2015 và cháu Hà Thị Thanh T, sinh ngày 03/02/2017 cho chị Hà Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hà Thị K không yêu cầu anh Hà Văn C phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về chia tài sản chung: Chị Hà Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về kiến nghị: Kiến nghị Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch quyết định của Tòa án về việc hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Hà Văn C và chị Hà Thị K theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 11, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Ông Hà Văn P không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6] Về quyền kháng cáo, quyền kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 361; Điều 362; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 8; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy

định của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hà Văn P:

1. Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Hà Văn C và chị Hà Thị K theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào sổ đăng ký số 38/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu cấp ngày 20/7/2015.

2. Về hậu quả pháp lý của việc kết hôn trái pháp luật:

- Anh Hà Văn C và chị Hà Thị K phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Hà Văn C và chị Hà Thị K có 02 con chung là Hà Anh V, sinh ngày 27/01/2015 và Hà Thị Thanh T, sinh ngày 03/02/2017.

Sau khi hủy kết hôn trái pháp luật: Chị Hà Thị K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Hà Anh V và Hà Thị Thanh T cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hà Thị K không yêu cầu anh Hà Văn C phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Kiến nghị Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thực hiện ghi chú vào sổ hộ tịch về việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Hà Văn C và chị Hà Thị K theo quy định của pháp luật.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hà Văn P không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Mường Khoa;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Oanh